

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị E, sinh năm: 1939 (đã chết).

Địa chỉ: Ấp TT, xã TB, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn bà Nguyễn Thị E:

Ông Hồ Văn Đ, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Ấp TK, xã TT, huyện BD, tỉnh Bến Tre.

Ông Hồ Văn B (tên gọi khác: P), sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Ấp MN, xã ND, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bà Hồ Thị B, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp TQ, xã TM, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Hồ Văn Đ:*

Ông Nguyễn Thành P, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Ấp TB, xã TB, huyện Mỏ Cày B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Hồ Văn S, sinh năm: 1930.

Ông Hồ Chí T, sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Ấp MN, xã ND, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông Hồ Văn M, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Sư đoàn BB8, QK, ấp TT, xã BD, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hồ Văn Sét:

Ông Huỳnh Ngọc L, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp PX, xã PT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hồ Chí T:

Ông Nguyễn Văn Đệ Nhị, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Số 443, khu phố 5, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hồ Văn B (tên gọi khác: P), sinh năm: 1972.

Anh Hồ Đông P, sinh năm: 1993.

Cùng địa chỉ: Ấp MN, xã NĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bà Hồ Thị B, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Ấp LB, xã LH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Bà Hồ Thị B, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp TQ, xã TM, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

(Bà Hồ Thị B, anh Hồ Đông P cùng ủy quyền cho ông Hồ Văn B theo văn bản ủy quyền ngày 28/01/2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân xã NĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre công chứng ngày 11/12/2012 giữa bên tặng cho là ông Hồ Văn S và bên nhận tặng cho là ông Hồ Văn M, ông Hồ Chí T đối với thửa đất số 968, tờ bản đồ số 1, diện tích 5350m² tọa lạc tại ấp MN, xã NĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre là vô hiệu.

Về hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu nên không xem xét giải quyết.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 03/01/2013 của Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã cấp cho ông Hồ Văn M cùng sử dụng với ông Hồ Chí T (số phát hành BL 990629 và BL 990630, sổ vào sổ cấp GCN: CH00410) đối với thửa đất số 968, tờ bản đồ số 1, diện tích 5350m² tọa lạc tại ấp MN, xã NĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre để cấp lại quyền sử dụng đất cho đương sự trong vụ án khi các bên có yêu cầu.

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở theo quy định pháp luật.

Về chi phí thu thập chứng cứ: Ông Hồ Văn Bình tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thu thập chứng cứ là 1.502.000 đồng (Một triệu năm trăm lẻ hai nghìn đồng), đã nộp đủ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn là ông Hồ Văn Đ, ông Hồ Văn B, bà Hồ Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu được

trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn bà Nguyễn Thị E đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0021897 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre. Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn là ông Hồ Văn Đ, ông Hồ Văn B, bà Hồ Thị B được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân